

**TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS- ST

Ngày: 24/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Truy

Bà Nguyễn Thị Tường Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lê Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở UBND xã Vĩnh Hoà huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1988, tại xã Đ, huyện Y, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn Y3, xã Đ, huyện Y, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Thế H (đã chết), con bà Trịnh Thị Nh, sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình; Vợ: Trịnh Thị Ng, sinh năm 1991; Bị cáo có 01 con sinh năm 2011. Tiền sự: Ngày 09/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/2022/QĐ-TA. Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 19/8/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Định Tân ra Quyết định cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 52/QĐ-UBND. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2022 đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc. Có mặt.

** Người bị hại:* Bà Lê Thị X – sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh T.

Có mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Đỗ Văn Th – sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh T.

- Công ty tài chính T

Địa chỉ: Số 519 K, quận B, Thành phố H.

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Văn S – sinh năm 1973

- Ông Trần Văn T1 – sinh năm 1978

Đều có địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh T.

Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/11/2022, Đỗ Văn Th, sinh năm 1980, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh T gọi điện cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Y3, xã Đ, huyện Y, tỉnh T xuống nhà T chơi. Trong lúc người uống nước T bàn bạc với Th đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. (T và Th đều là người nghiện ma túy) thì Th đồng ý. Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 36B8 - 305.88 chở T sang địa bàn thôn B, xã H, huyện Vĩnh Lộc, trên đường đi T và Th đã nhặt được một móc quần áo và dây kim loại sau đó chế thành thùng lọng với mục đích sử dụng để đi trộm chó. Khi T và Th đi đến nhà bà Lê Thị X, sinh năm 1968 trú tại thôn B, xã H thì T phát hiện thấy nhà bà X có 02 (hai) con chó, một con màu đen xích ở cổng, một con màu vàng xích ở chuồng chăn nuôi. T nói với Th "ở đây có chó, dừng xe lại đi". Th dừng xe lại, T xuống xe nhổ một cộc gỗ bên đường, lúc này Th nói với T "Vô lấy con chó vàng thôi, đủ khoảng hơn một triệu rồi" (ý Th thống nhất với T chỉ bắt một con chó màu vàng là đủ tiền để mua ma túy sử dụng), sau đó cả hai cùng vào trộm chó. Khi đi đến chỗ con chó màu vàng, Th cầm xích lôi thì con chó chạy vào chuồng trâu và sữa. Th giữ xích, T dùng cộc gỗ

đập vào đầu con chó màu vàng làm con chó bất tỉnh. Lúc này, do lo sợ bị người dân phát hiện nên T nói với Th "Anh ra ngoài xem có người không thì xách chó ra". Th đi ra bên ngoài thì ở bên trong T nảy sinh ý định trộm nốt con chó còn lại nên T tiếp tục đi đến vị trí con chó màu đen, túm lấy xích để kéo đi nhưng khi nghe thấy có tiếng người ngoài đường nên Th và T bỏ chạy ra đoạn đường Quốc lộ 217 thì bị người dân và lực lượng công an xã Vĩnh Hòa bắt giữ người cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: 01(một) xe mô tô BKS 36B8-305.88, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608; 01(một) đoạn dây kim loại với tổng chiều dài 1,78m được nối bởi hai đoạn dây kim loại. Một đoạn sử dụng dây kim loại có đường kính 1mm gấp đôi dài 1,1m, màu đen - xám (dạng dây thép), một đầu được uốn dạng thông lọng, một đầu nối với đoạn dây kim loại còn lại. Đoạn kim loại còn lại dài 0,74m có đường kính 0,4mm (dạng dây thép móc quần áo) màu trắng xám, một đầu được uốn gấp, đã qua sử dụng; 01(một) thanh gỗ màu xám đen, một đầu bị mục, kích thước 0,96x0,08m (dạng trụ tròn) đã qua sử dụng.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 27/2022/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc xác định giá trị thiệt hại của tài sản tại thời điểm bị xâm phạm như sau: 01 (một) con chó có đặc điểm màu vàng, vện đen (giống chó cái) trong lượng 21kg là: 1.470.000đ (*Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*); 01 (một) con chó có đặc điểm màu đen (giống chó cái), trọng lượng 22kg là: 1.540.000đ (*Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*). Tổng giá trị tài sản bị xâm phạm là: 3.010.000đ (*Ba triệu không trăm mười nghìn đồng*).

Tại cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Đỗ Văn Th và Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với Đỗ Văn Th chỉ bàn bạc và thống nhất với Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) con chó màu vàng có trong lượng 21kg trị giá 1.470.000đ (*Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng, Th không biết, và cũng không bàn bạc thống nhất với T về việc trộm cắp con chó màu đen đồng thời chưa bị kết án về các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175, 290 của Bộ luật hình sự nên hành vi cùng với T trộm cắp con chó màu vàng trị giá 1.470.000đ (*Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn*) của Th không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Th là có căn cứ pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 02 (hai) con chó bà Lê Thị X đã nhận lại. Đối với 01(một) xe mô tô BKS 36B8-305.88, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608 mang tên Đỗ Văn Th; 01(một) đoạn dây kim loại với tổng chiều dài 1,78m được nối bởi hai đoạn dây kim loại. Một đoạn sử dụng dây kim loại có đường kính 1mm gấp đôi dài 1,1m, màu đen - xám (dạng dây thép), một đầu được uốn dạng thông lọng, một đầu nối với đoạn dây kim loại còn lại. Đoạn kim loại còn lại dài 0,74m có đường kính 0,4mm (dạng dây thép móc quần áo) màu trắng xám, một đầu được uốn gấp, đã qua sử dụng; 01(một) thanh gỗ màu xám đen, một đầu bị mục, kích thước 0,96x0,08m (dạng trụ tròn) đã qua sử dụng, là vật chứng của vụ án, hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị X, sau khi được nhận lại 02 (hai) con chó bà không có yêu cầu về việc bồi thường đối với Nguyễn Văn T và Đỗ Văn Th.

Đối với thỏa thuận dân sự ký kết giữa công ty tài chính T và Đỗ Văn Th về khoản tiền vay để mua chiếc xe mô tô BKS 36B8-305.88, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608 được thực hiện theo nội dung hợp đồng và quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 04/CT- VKSVL ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (16/11/2022) về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại bà Lê Thị X, đã nhận lại 02 (hai) con chó và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Đỗ Văn Th 01(một) xe mô tô BKS 36B8-305.88, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608 mang tên Đỗ Văn Th.

Tịch thu tiêu huỷ 01(một) đoạn dây kim loại với tổng chiều dài 1,78m được nối bởi hai đoạn dây kim loại. Một đoạn sử dụng dây kim loại có đường kính 1mm gấp đôi dài 1,1m, màu đen - xám (dạng dây thép), một đầu được uốn dạng thông lọng, một đầu nối với đoạn dây kim loại còn lại. Đoạn kim loại còn lại dài 0,74m có đường kính 0,4mm (dạng dây thép móc quần áo) màu trắng xám, một đầu được uốn gấp, đã qua sử dụng; 01(một) thanh gỗ màu xám đen, một đầu bị mục, kích thước 0,96x0,08m (dạng trụ tròn) đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đủ sơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 35 phút ngày 16/11/2022, Công an xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa phối hợp với quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T và Đỗ Văn Th có hành vi trộm chó của gia đình bà Lê Thị X tại thôn B, xã H. Quá trình trộm cắp, Th chỉ bàn bạc với T trộm cắp 01 (một) con chó màu vàng trị giá 1.470.000đ (*Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) nên hành vi của Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nguyễn Văn T ngoài việc bàn bạc thống nhất với Th trộm cắp 01 (một) con chó màu Vàng còn tự mình tiếp tục trộm cắp 01 (một) con chó màu đen trị giá 1.540.000đ (*Một triệu năm trăm bốn*

mười nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm về tội " Trộm cắp tài sản" là 3.010.000đ (Ba triệu không trăm mười nghìn đồng). Nên hành vi T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn T có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Ngày 19/8/2022 bị Ủy ban nhân dân xã Định Tân, huyện Yên Định ra Quyết định cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 52/QĐ-UBND. Ngày 09/11/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/2022/QĐ-TA. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đang trong thời gian chờ đi chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo lại có hành vi trộm cắp tài sản với mục đích bán lấy tiền để mua ma túy, bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu lao động, không chịu khó làm ăn, thích hưởng thụ trên sức lao động của người khác nên đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Công việc chủ yếu của bị cáo là làm nghề lái xe, thu nhập tương đối ổn định. Bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe để ngăn chặn và nghiêm khắc với tội “Trộm cắp tài sản” cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[7] Đối với Đỗ Văn Th chỉ bàn bạc và thống nhất với Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm cắp 01 (một) con chó màu vàng có trọng lượng 21kg trị giá 1.470.000đ (*Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng*) để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Th không biết và cũng không bàn bạc thống nhất với T về việc trộm cắp con chó màu đen đồng thời chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản cũng như chưa bị kết án về các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175, 290 của Bộ luật hình sự nên hành vi cùng với T trộm cắp con chó màu vàng trị giá 1.470.000đ (*Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn*) của Th không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Th là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01(một) xe mô tô BKS 36B8-305.88, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608 mang tên Đỗ Văn Th tuy được Th dùng làm phương tiện để chở T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng hành vi của Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bên cạnh đó chiếc xe được Th mua bằng hình thức trả góp có vay nợ và thế chấp tài sản tại công ty tài chính T với số tiền 33.000.000 đồng, hiện nay Th vẫn còn nợ phần lớn số tiền mua xe. Công ty tài chính T đang giữ giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy chiếc xe này. Vì vậy, chiếc xe này có một phần là tài sản của công ty tài chính T nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải tịch thu chiếc xe mô tô này. Trả lại cho Đỗ Văn Th 01(một) xe mô tô BKS 36B8-305.88, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608 mang tên Đỗ Văn Th là phù hợp.

Đối với 01(một) đoạn dây kim loại với tổng chiều dài 1,78m được nối bởi hai đoạn dây kim loại. Một đoạn sử dụng dây kim loại có đường kính 1mm gập đôi dài 1,1m, màu đen - xám (dạng dây thép), một đầu được uốn dạng thông lọng, một đầu nối với đoạn dây kim loại còn lại. Đoạn kim loại còn lại dài 0,74m có đường kính 0,4mm (dạng dây thép móc quần áo) màu trắng xám, một đầu được uốn gấp, đã qua sử dụng; 01(một) thanh gỗ màu xám đen, một đầu bị mục, kích thước 0,96x0,08m (dạng trụ tròn) đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2023

giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

[9] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

Người bị hại bà Lê Thị X đã nhận lại 02 (hai) con chó và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Đối với thoả thuận dân sự ký kết giữa công ty tài chính T và Đỗ Văn Th về khoản tiền vay để mua chiếc xe mô tô BKS 36B8-305.88, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đen, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608 được thực hiện theo nội dung hợp đồng và quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 16/11/2022).
- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.
- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Đỗ Văn Th 01(một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter, màu sơn đen, BKS 36B8-305.88, số máy G3D4E1109644, số khung RLCUG1010MY338608, xe mô tô không gương, có đăng ký xe phô tô (kèm theo), xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Tịch thu tiêu huỷ đối với 01(một) đoạn dây kim loại với tổng chiều dài 1,78m được nối bởi hai đoạn dây kim loại. Một đoạn sử dụng dây kim loại có đường kính 1mm gấp đôi dài 1,1m, màu đen - xám (dạng dây thép), một đầu được uốn dạng thòng lọng, một đầu nối với đoạn dây kim loại còn lại. Đoạn kim loại còn lại dài 0,74m có đường kính 0,4mm (dạng dây thép móc quần áo) màu trắng xám, một đầu

được uốn gấp, đã qua sử dụng; 01(một) thanh gỗ màu xám - đen, một đầu bị mục, kích thước 0,96x0,08m (dạng trụ tròn) đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Giang